

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 30/2021/HS-PT
Ngày: 08-4-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tinh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Ông Lê Minh Đạt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thanh Nh do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thanh Nh**, sinh năm 1989 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số 61C, khu phố b, Phường q, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: làm thuê; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Th và bà Trần Thị T (đã chết); vợ: Nguyễn Ngọc D; con: có 01 người con sinh năm 2016; tiền án: ngày 14/3/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 08 tháng tù “Tội trộm cắp tài sản” (Bản án số 19/2018/HSST); tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 27/04/2020, Nguyễn Thanh Nh điều khiển xe mô tô 71S1-8562 đến khu vực Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu Bến Tre thì gặp Nguyễn Trung K, Nh rủ K đi tìm tài sản lấy trộm thì K đồng ý. Nh chở K xuống ngã tư Tú Điền, rẽ về hướng cầu Phú Dân. Khi đi ngang tiệm áo cưới Vũ Như Yên của chị Phan Thanh Y ở số 522F, Nguyễn Văn C, Khu phố n, phường T, thành phố Bến

Tre, thấy máy ép nước cam của chị Y để trên xe đẩy bán nước và không có người trông coi nên Nh nói với K "*Có máy ép nước cam kìa*" thì K nói "*Quay lại đi, tao lấy cho*". Nhả liền quay xe lại, đậu cách xe đẩy khoảng 20 mét, cảnh giới cho K vào lấy máy ép nước cam của chị Y rồi ra xe cho Nh chở đến khu vực Nhà thi đấu Bến Tre, bán cho người phụ nữ tên Bé Đèo được 500.000 đồng, Nhả lấy 300.000 đồng còn K lấy 200.000 đồng. Hiện tài sản không thu hồi được.

Theo Bản kết luận định giá trị tài sản số 454/Kl-HĐĐG ngày 02/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 máy ép nước cam bằng inox, trị giá ngày 27/04/2020 là 765.000 (Bảy trăm sáu mươi lăm ngàn) đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 04/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Nh phạm "*Tội trộm cắp tài sản*"; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Nh 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm; ngày 18/01/2021, bị cáo Nguyễn Thanh Nh kháng cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh Nh không thay đổi yêu cầu kháng cáo, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Bản án sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Nh phạm "*Tội trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 tháng tù. Bị cáo kháng cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới để làm căn cứ giảm nhẹ, xét mức hình phạt 08 tháng tù là tương xứng nên được giữ nguyên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Nh 08 tháng tù về "*Tội trộm cắp tài sản*". Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Yêu cầu giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/04/2020, tại khu vực số 522F, Nguyễn Văn C, phường T, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Thanh Nh cùng với Nguyễn Trung K đã lết lút chiếm đoạt của chị Phan Thanh Y 01 máy ép nước cam bằng inox trị giá 765.000 đồng. Bị cáo có tiền án về “Tội trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo phạm “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là có cơ sở phù hợp luật định.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án về “Tội trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng bao gồm: “*Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 08 tháng tù. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng có con còn nhỏ. Tuy nhiên hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo đã xem xét tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và xử phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp nên được giữ nguyên và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo theo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Nh; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 04/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Nh phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh Nh** 08 (Tám) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù;

[2] Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Thanh Nh phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân TP. Bến Tre (3b);
- Công an và VKSND TP. Bến Tre (2b);
- Chi cục THADS TP. Bến Tre (1b);
- UBND phường Q, TP. Bến Tre (1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tỉnh